

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HS-ST

Ngày: 24 - 12 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Huy.

2. Ông Trần Văn Sơ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Ni, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2019/TLST-HS ngày 31/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2019/QĐXXST-HS ngày 26/11/2019; quyết định hoãn phiên tòa số 56/2019/HSST-QĐ ngày 10/12/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: M), sinh năm 1985; nơi sinh: An Giang.

Nơi cư trú: ấp H, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: ấp H, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Dương Thị Kim H; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không có án tích và bị xử phạt vi phạm hành chính; ngày 06/6/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Đức Độ, Trợ giúp viên pháp lý; công tác tại: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- Bị hại: Anh Trần Văn Cường G, sinh năm 1986; nơi cư trú: khu phố B,

phường B, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Huỳnh Hoàng D (tên gọi khác: DL), sinh năm 1995.

Nơi cư trú: khu phố M, phường P, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

2. Anh Huỳnh Phước D, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

3. Anh Kang Minh H, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: khu phố B, phường B, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

4. Anh Trịnh Hoàng H, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: ấp R, xã P, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

5. Anh Nguyễn Hoàng Kh (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1986.

Nơi cư trú: số 374, ấp P, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang (vắng mặt).

6. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: ấp P, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang (vắng mặt).

7. Anh Đinh Văn T, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Căn hộ 612, Chung cư B, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (vắng mặt).

8. Anh Lý Thanh G, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: tổ 1, khu phố B, phường T, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

9. Anh Nguyễn Khánh T, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: tổ 1, khu phố T, phường M, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

10. Anh Hà Phương T, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: khu phố M, phường B, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

11. Anh Nguyễn Chí Ng, sinh ngày 30/7/2000.

Nơi cư trú: ấp S, xã N, huyện H, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng:

1. Anh Lê Văn Đ (vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Phương A (có mặt).

3. Anh Huỳnh Văn Kh (vắng mặt).
4. Anh Hồ Văn Ph (có mặt).
5. Anh Danh Tú A (tên gọi khác: Ch) (vắng mặt).
6. Anh Lê Thanh K (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/3/2019 bị cáo Nguyễn Thanh T cùng với Nguyễn Hoàng Kh, Nguyễn Văn T, Đinh Văn T và Nguyễn Chí Ng đến phòng số 104; quán Karaoke T2 thuộc khu phố M, phường P, thành phố P, tỉnh Kiên Giang; hát Karaoke và uống bia. Nguyễn Văn T vừa hát vừa dùng cây gấp nước đá gõ vào thùng loa làm trầy xước. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày bị hại Trần Văn Cường G là quản lý của quán vào phòng yêu cầu Nguyễn Văn T và những người đi chung bồi thường thiệt hại thì xảy ra cự cãi. Bị cáo Nguyễn Thanh T dùng tay phải nắm lấy ly thủy tinh đang uống bia đặt để trên bàn đánh theo chiều hướng ngang trúng vào vùng trán, thái dương, vùng cổ và vùng ngực trái bị hại Trần Văn Cường G gây thương tích và làm bể ly. Khi biết được bị hại G bị đánh; một số thanh niên trong quán chạy vào phòng đánh lại bị cáo Nguyễn Thanh T và những người đi chung.

Bị hại Trần Văn Cường G điều trị thương tích tại Trung tâm Y tế thành phố P và Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang từ ngày 05/3/2019 đến ngày 08/3/ 2019 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 296/KL-PY ngày 03/5/2019 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Kiên Giang, kết luận đối với bị hại Trần Văn Cường G:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Sẹo mềm vùng vành tai trái và ngực trái.
 - Sẹo xơ cứng vùng trán-thái dương trái (vết 1,2,3) và vùng cổ bên trái.
 - Đứt lìa tĩnh mạch cảnh ngoài bên trái, đã được phẫu thuật khâu nối.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:
 - Vùng trán-thái dương trái (3 vết) là: 07% (Bảy phần trăm).
 - + Vùng trán trái (vết 1) là: 06% (Sáu phần trăm).
 - + Vùng trán-thái dương trái (vết 2) là: 06% (Sáu phần trăm).
 - + Vùng thái dương trái (vết 3) là: 06% (Sáu phần trăm).
 - Vùng vành tai trái là: 01% (Một phần trăm).

- Vùng cổ trái: 16% (Mười sáu phần trăm).
- Vùng ngực trái là: 01% (Một phần trăm).

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 20% (Hai mươi phần trăm).

4. Vật gây thương tích:

- Thương tích vùng trán-thái dương trái (vết 1,2,3), vùng vành tai trái và ngực trái do vật tày có cạnh gây nên.
- Thương tích vùng cổ bên trái do vật có góc cạnh sắc gây nên.

5. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích vùng cổ bên trái gây ảnh hưởng thẩm mỹ mức độ ít nhưng không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người bào chữa và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về kết luận giám định thương tích của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Kiên Giang.

Về vật chứng vụ án thu giữ:

01. 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston model DT101G2 màu đỏ, loại 08GB lưu trữ các đoạn video do hệ thống camera giám sát tại tầng trệt quán Karaoke T2 (camera 1 đến camera 6) ghi lại thời gian từ 21:10:00 đến 21:25:00 và 22:50:00 đến 23:40:00 được niêm phong trong hộp giấy màu trắng kích thước (8,7 x 5,2 x 2,2)cm có chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Ngọc Q, Kiểm sát viên Phạm Văn N, người chứng kiến ông Trịnh Hoàng H chủ quán Karaoke T2 và ông Trần Xuân H.

02. Một số mảnh vỡ thủy tinh.

03. Hai đôi dép (01 đôi dép lê quay kẹp màu xám đen trên quay dép và đế dép có chữ “SPORT” màu trắng và 01 đôi dép lê nhựa quay ngang màu xám đen, trên quay dép có chữ “NIKE” màu đỏ).

04. Một áo thun màu đỏ, ngắn tay, chiều dài 59cm, chiều rộng 37cm (size L), trên ngực trái có dòng chữ PLAYBOYTV, có dính nhiều máu ở ngực và vai, phía bên ngực trái có vết rách hình chữ L dài 24cm, phía sau vai có vết rách dài 01cm.

Vật chứng mục 01 được bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan cảnh sát Điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Vật chứng mục 02, 03 và 04 hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng - Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T xin rút lại yêu cầu khởi tố vụ án hình sự do người khác gây thương tích cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thanh T và bị hại Trần Văn Cường G tự

nguyên thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại là 17.500.000 đồng (bị cáo T đã tạm nộp khắc phục tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang).

Đối với chi phí hát Karaoke, ăn uống và thiệt hại tài sản do hai bên xô xát gây ra trị giá bằng tiền là 14.540.000 đồng chủ sở hữu T2 anh Trịnh Hoàng H không yêu cầu bị cáo T và những người có liên quan bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKSHT ngày 31/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang; Truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang tiếp tục giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T với mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Thanh T và bị hại Trần Văn Cường G thỏa thuận và đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại số tiền 17.500.000 đồng; tiếp tục bảo lưu số tiền bị cáo T tạm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự để đảm bảo thi hành án cho bị hại G.

- Ghi nhận và không xem xét giải quyết các khoản chi phí hát Karaoke, ăn uống và thiệt hại tài sản do hai bên xô xát gây ra trị giá bằng tiền là 14.540.000 đồng do chủ sở hữu anh Trịnh Hoàng H không yêu cầu đối với bị cáo và người có liên quan đến vụ án.

- Miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm do bị cáo T thuộc hộ cận nghèo.

Bị hại Trần Văn Cường G có ý kiến tranh luận là yêu cầu khởi tố và xử lý theo pháp luật đối với bị cáo Nguyễn Thanh T; đồng thời, xin giảm nhẹ hình phạt là cho bị cáo T được hưởng án treo.

Quan điểm của trợ giúp viên pháp lý ông Bùi Đức Độ - bào chữa cho bị cáo T tranh luận cho rằng: Trước hết là bị cáo T có lời xin lỗi đến bị hại G và được bị hại chấp nhận tha thứ. Về tội trạng của bị cáo T là hoàn toàn thống nhất theo bản cáo trạng và việc luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và áp dụng 03 tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T. Tuy nhiên, việc Kiểm sát viên luận tội và đề nghị xử phạt bị cáo T với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam là quá nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận và xem xét đến hoàn cảnh bị cáo thuộc hộ cận nghèo; là lao động chính đang nuôi 02 con nhỏ trong gia đình; nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; quá trình điều tra bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục toàn bộ thiệt hại và bị hại G xin giảm nhẹ hình phạt là cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo T được hưởng án treo cũng không làm ảnh hưởng đến hiệu quả của cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm;

đồng thời cũng sẽ có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội và còn giảm bớt gánh nặng cho gia đình bị cáo, do bị cáo đang là lao động chính trong gia đình.

Bị cáo Nguyễn Thanh T không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Quan điểm tranh luận của Kiểm sát viên: Việc đề nghị mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù có thời hạn đối với bị cáo T là đã xem xét, chiếu cố và khoan hồng đối với bị cáo, nên giữ nguyên quan điểm đề nghị nói trên.

Trợ giúp viên pháp lý ông Bùi Đức Độ giữ nguyên quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo T được hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Thanh T có lời nói sau cùng: xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo đã biết tội lỗi và cam kết không còn phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, bị hại và người có liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Thanh T hoàn toàn nhận thức được hành vi dùng ly thủy tinh tấn công vào cơ thể người khác dễ gây ra thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người bị tấn công. Bị cáo dùng ly thủy tinh tấn công theo chiều hướng từ bên trái qua bên phải cơ thể bị hại Trần Văn Cường G làm ly bị vỡ xác thương vùng trán, thái dương, vùng cổ và vùng ngực, làm tổn thương cơ thể với tỷ lệ 20%; phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích đối với bị hại Trần Văn Cường G và biên bản hỏi cung bị can tại Cơ quan Điều tra (Bút lục số 68, 69, 70, 253 và 254).

Theo Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Như vậy, bị cáo Nguyễn Thanh T có hành vi cố ý dùng ly thủy tinh đánh trúng vùng trán, thái dương, vùng cổ và vùng ngực bị hại G với tỉ lệ thương tích 20% nên đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc điểm a khoản 1 Điều này).

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thanh T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình; phù hợp với lời khai của bị cáo; bị hại; người có liên quan; người làm chứng và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Theo Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 để kết tội và xử lý các vấn đề có liên quan đối với bị cáo Nguyễn Thanh T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng chính sách pháp luật.

[4] Xét về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T vi phạm tình tiết định khung hình phạt nên phải xét xử bị cáo theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thanh T có nhân thân tốt; thể hiện không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thỏa thuận bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa bị hại Trần Văn Cường G xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Nguyễn Thanh T thực hiện hành vi nghiêm trọng; có khung hình phạt từ 02 năm đến 06 năm; hành vi phạm tội của bị cáo đã để lại hậu quả cho người bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể 20%; thương tích vùng cổ bên bên trái gây ảnh hưởng thẩm mỹ mức độ ít. Hành vi cố ý sử dụng rượu bia làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi để phạm tội là đã vi phạm phần nào Pháp luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia. Hành vi phạm tội của bị cáo đã làm mất an ninh trật tự tại địa phương và còn gây ra thiệt hại tài sản của người khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo nghiêm minh; cách ly ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, khi mãn hạn tù trở về từ bỏ con đường phạm tội. Qua thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử đã cân nhắc áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo T theo mức thấp nhất mà Kiểm sát viên luận tội đề nghị mới thể hiện tính nghiêm minh của

pháp luật; đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong đấu tranh phòng chống tội phạm; bác quan điểm của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xử cho bị cáo T được hưởng án treo.

[6] Việc bị cáo Nguyễn Thanh T xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với người khác do gây thương tích cho bị cáo sẽ được Cơ quan Cảnh sát Điều tra-Công an thành phố Hà Tiên xem xét giải quyết theo thẩm quyền.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Cần ghi nhận việc thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Thanh T và bị hại Trần Văn Cường G, về bồi thường toàn bộ thiệt hại do điều trị thương tích và các chi phí khác với số tiền 17.500.000 đồng. Tiếp tục bảo lưu số tiền 17.500.000 do bị cáo T tạm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang; để đảm bảo cho việc thi hành án sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận và không xem xét giải quyết các khoản chi phí hát Karaoke, ăn uống và thiệt hại tài sản do hai bên xô xát gây ra trị giá bằng tiền là 14.540.000 đồng do chủ sở hữu anh Trịnh Hoàng H không yêu cầu đối với bị cáo và người có liên quan đến vụ án.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Vật chứng mục 01 tiếp tục giao cho Cơ quan cảnh sát Điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang bảo quản và xử lý theo pháp luật.

- Vật chứng mục 02, 03 và 04 là những vật chứng không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo T theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: M) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt Nguyễn Thanh T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày vào chấp hành hình phạt tù.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạm vi phạm. Ghi nhận việc thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Thanh T và bị hại Trần Văn Cường G, về bồi thường toàn bộ chi phí điều trị và chi phí khác số tiền là 17.500.000 đồng (Mười bảy triệu, năm trăm nghìn đồng). Tiếp tục bảo lưu số tiền 17.500.000 đồng do bị cáo T tạm nộp tại Chi cục thi hành án dân sự

thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang theo biên lai thu tiền số 05368 ngày 12/7/2019; số 05368 ngày 16/7/2019 và số 05374 ngày 21/8/2019 để đảm bảo thi hành án, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận và không xem xét giải quyết các khoản chi phí hát Karaoke, ăn uống và thiệt hại tài sản do hai bên xô xát gây ra trị giá bằng tiền là 14.540.000 đồng do chủ sở hữu anh Trịnh Hoàng H không có yêu cầu.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tiếp tục giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang bảo quản và xử lý theo pháp luật 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston model DT101G2 màu đỏ, loại 08GB lưu trữ các đoạn video do hệ thống camera giám sát tại tầng trệt quán Karaoke T2 (camera 1 đến camera 6) ghi lại thời gian từ 21:10:00 đến 21:25:00 và 22:50:00 đến 23:40:00 được niêm phong trong hộp giấy màu trắng kích thước (8,7 x 5,2 x 2,2)cm có chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Ngọc Q, Kiểm sát viên Phạm Văn N, người chứng kiến ông Trịnh Hoàng H chủ quán Karaoke T2 và ông Trần Xuân H.

Vật chứng hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ Một số mảnh vỏ thủy tinh.

+ Hai đôi dép (01 đôi dép lê quay kẹp màu xám đen trên quay dép và đế dép có chữ “SPORT” màu trắng và 01 đôi dép lê nhựa quay ngang màu xám đen, trên quay dép có chữ “NIKE” màu đỏ).

+ Một áo thun màu đỏ, ngắn tay, chiều dài 59cm, chiều rộng 37cm (size L), trên ngực trái có dòng chữ PLAYBOYTV, có dính nhiều máu ở ngực và vai, phía bên ngực trái có vết rách hình chữ L dài 24cm, phía sau vai có vết rách dài 01cm.

Các vật chứng hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thanh T.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả

cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp trên xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại và Người có liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Văn Vân